

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh danh sách già làng tiêu biểu
trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước
giai đoạn 2023 - 2027**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về tiêu chí lựa chọn, công nhận, phân công nhiệm vụ và thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 13/TTr-BDT ngày 20/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của UBND tỉnh phê duyệt danh sách già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2027 (có Danh sách kèm theo), trong đó:

- Đưa ra khỏi danh sách già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số: 06 già làng.
- Thay thế, bổ sung già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số: 07 già làng.

Sau khi điều chỉnh, tổng số già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2027 gồm: 97 già làng.

Điều 2. Chế độ, chính sách và nhiệm vụ của già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2027 thực hiện theo quy định tại Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, P.KGVX, T-0222/02.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

DANH SÁCH ĐƯA RA KHỎI, THAY THẾ, BỔ SUNG GIÀ LÀNG TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2023 - 2027

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày .../.../2024 của UBND tỉnh Bình Phước)

I. CÁC GIÀ LÀNG ĐƯỢC ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH GIÀ LÀNG TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DTTS

CÁC GIÀ LÀNG ĐƯỢC ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH GIÀ LÀNG TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DTTS										
TT	Huyện/Xã/ Họ tên	Năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ học vấn	Nơi cư trú	Thành phần	Đăng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ							
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>
A	HUYỆN BÙ ĐĂNG	1	0							
I	Xã Đoàn Kết									
1	Điền Seng	1953		S'tiêng	Công giáo	2/12	Thôn 2	Nguyên đại biểu HĐND xã		Đã mất
B	HUYỆN BÙ GIA MẬP	1	0							
I	Xã Đức Hạnh									
1	Điền E	1954		S'tiêng	Công giáo	4/12	Thôn Bù Kroai			Đã mất
C	HUYỆN ĐÔNG PHÚ	1	0							
I	Xã Thuận Lợi									
1	Điền Xét	1943		S'tiêng	Tin lành		Ấp Thuận Tiến			Đã mất
D	HUYỆN LỘC NINH	3	0							
I	Xã Lộc Khánh									
1	La Hồng Bảo	1946		Nùng		7/10	Ấp Đồi Đá			Đã mất
II	Xã Lộc Phú									
1	Điền Meng	1940		S'tiêng		2/12	Ấp Bù Linh			Sức khỏe yếu
2	Lâm Xom	1934		Khmer		2/10	Ấp Vê Vàng			Sức khỏe yếu

Danh sách này có 06 già làng tiêu biểu được đưa ra khỏi danh sách./.

II. DANH SÁCH THAY THẾ, BỔ SUNG GIÀ LÀNG TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DTTS

DANH SÁCH THAY THẾ, BỔ SUNG MỚI GIÀ LÀNG TIÊU BIỂU TRONG ĐỒNG BÀO DTTS										
TT	Huyện/Xã/ Họ tên	Năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ học vấn	Nơi cư trú	Thành phần	Đăng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ							
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>
A	HUYỆN BÙ GIA MẬP	1	0							
I	Xã Đức Hạnh									
1	Điền Bum	1952		S'tiêng	Tin lành	4/12	Thôn Bù Kroai			Thay thế
B	HUYỆN ĐỒNG PHÚ	2	0							
I	Xã Thuận Lợi									
1	Điền Thành	1958		S'tiêng	Tin lành	5/10	Ấp Thuận Tiến			Thay thế
II	Xã Đồng Tâm									
1	Điền Sa Ri	1953		S'tiêng		1/10	Ấp 4			Bổ sung
C	HUYỆN LỘC NINH	4	0							
I	Xã Lộc Khánh									
1	Hoàng Văn Sòng	1970		Nùng		4/10	Ấp Đồi Đá			Thay thế
II	Xã Lộc Phú									
1	Điền KLe	1960		S'tiêng		5/12	Ấp Bù Linh			Thay thế
2	Lâm Ké	1956		Khmer		3/12	Ấp Vẻ Vang			Thay thế
3	Lâm Sông	1952		Khmer		3/12	Ấp Bù Nôm			Bổ sung
Danh sách này có 07 già làng tiêu biểu được thay thế, bổ sung./.										